

GELEX Group
Kết quả kinh doanh
Quý 4-2024



NỘI DUNG CHÍNH



1. Tình hình kinh tế vĩ mô

GDP cả năm 2024 tăng 7,09%, vượt mục tiêu tăng trưởng 6,5-7,0% của Quốc Hội và dẫn đầu so với các nước khu vực ASEAN. Lạm phát được kiểm soát tốt, CPI bình quân cả năm tăng 3,63%, tốt hơn mức mục tiêu 4-4,5%. Mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì thấp và tăng trưởng tín dụng đạt 15,08%, vượt mục tiêu NHNN.

2. KQKD toàn công ty

DTT cả năm 2024 đạt 33.759 tỷ đồng, vượt 4,5% KH năm 2024. LNTT cả năm 2024 đạt 3.616 tỷ đồng, vượt 88,2% KH do DTT tăng trưởng và hiệu quả kinh doanh các lĩnh vực TBĐ, VLXD được cải thiện tốt.

3. KQKD theo lĩnh vực

Trong Q4, các lĩnh vực kinh doanh của GELEX đều tăng trưởng/phục hồi tốt so với các quý đầu năm và svck.TBĐ đạt DTT 6.097 tỷ đồng, tăng 5,3% sv Q3, tăng 27,6% svck. Lĩnh vực VLXD đạt DTT 2.394 tỷ đồng, tăng 22,6% sv Q3, tăng 14,8% svck. Lĩnh vực Hạ tầng tiện ích đạt DTT 259 tỷ đồng, tăng 25,1% sv Q3. Lĩnh vực KCN&BĐS đạt DTT 1.358 tỷ đồng, tăng 78,9% sv Q3, tăng 88,9% svck.

4. Hoạt động nổi bật

GELEX và các CTTV khởi động và triển khai nhiều dự án CNTT và chuyển đổi số doanh nghiệp như: Khởi động Dự án Triển khai Hệ thống phần mềm Quản trị nhân sự iHRP; Khởi động Dự án xây dựng chiến lược và lộ trình chuyển đổi số; GELEX Electric vận hành hệ thống báo cáo quản trị SAP ANALYTICS CLOUD.

1

TÌNH HÌNH
KINH TẾ VĨ MÔ



GDP

- GDP Q4 tăng 7,55%, tăng trưởng quý sau đều tăng hơn quý trước trong năm 2024.
- GDP cả năm 2024 tăng 7,09%, vượt mục tiêu tăng trưởng 6,5-7,0% của Quốc Hội và dẫn đầu so với các nước khu vực ASEAN.

CPI

- Lạm phát được kiểm soát tốt, CPI bình quân Q4 chỉ tăng 2,87% svck.
- CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63%, tốt hơn mục tiêu Quốc Hội đề ra là 4%-4,5%.

Lãi suất

- Mặt bằng lãi suất tiếp tục được duy trì ở mức thấp dù lãi suất huy động tăng nhẹ tại một số NHTM.
- Tăng trưởng tín dụng tích cực trong Q4 và cả năm tăng trưởng 15,08%, vượt kế hoạch NHNN.

Tỷ giá

- Áp lực tỷ giá tăng cao trong Q4 khi giá trị đồng USD tăng mạnh.
- Tỷ giá USD/VND tăng 3,7% trong Q4 và 4,8% svck.

XNK

- Kim ngạch XK Q4 đạt 105,9 tỷ USD, tăng 11,5% svck; kim ngạch XK cả năm đạt 405,5 tỷ USD, tăng 14,3%.
- Kim ngạch NK Q4 đạt 101,9 tỷ USD, tăng 14,9% svck, kim ngạch NK cả năm 2024 đạt 380,8 tỷ USD, tăng 16,7%.
- Thặng dư thương mại trong Q4-2024 đạt 4 tỷ USD, thặng dư thương mại cả năm 2024 đạt 24,8 tỷ USD.

FDI

- Vốn FDI đăng ký đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% svck.
- Vốn FDI thực hiện đạt mức cao kỷ lục 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% svck. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng 81,4%, thứ hai là BĐS với tỷ trọng 7,2%.

2

KẾT QUẢ KINH DOANH TOÀN CÔNG TY



1. THIẾT BỊ ĐIỆN

Hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất thiết bị điện với các thương hiệu hàng đầu Việt Nam như **CADIVI, THIBIDI, HEM, EMIC, CFT, MEE.**

Sản phẩm của GELEX được sử dụng trong nhiều dự án điện quốc gia của EVN, nhiều dự án nguồn phát điện trên khắp Việt Nam.

2. VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Sở hữu **VIGLACERA** là thương hiệu đi đầu trong lĩnh vực vật liệu xây dựng với các sản phẩm như kính xây dựng, gạch ốp lát, sứ vệ sinh, gạch ngói... nổi tiếng trong và ngoài nước.

Top 22 nhà sản xuất gạch ốp lát lớn nhất toàn cầu theo Ceramic World Review (2021), top 30 nhà sản xuất thiết bị vệ sinh lớn nhất toàn cầu.

3. HẠ TẦNG TIỆN ÍCH

Năng lượng: Có kinh nghiệm đầu tư và vận hành các dự án NLTT với tổng công suất 245MW (đã chuyển nhượng 3 dự án tổng công suất 196MW trong Q2-2024) và hoạt động phân phối điện. Đang nghiên cứu và phát triển các dự án năng lượng mới tổng công suất ~4GW (phần lớn là năng lượng tái tạo).

Nước sạch: vận hành dự án nước sạch công suất 300.000 m³/ngày và đang triển khai xây dựng GD2 nâng công suất lên 600.000 m³/ngày, cung cấp 25% nhu cầu nước sạch của TP. Hà Nội.

4. KCN & BĐS

Có trên 25 năm kinh nghiệm phát triển và vận hành KCN với 16 KCN, tổng diện tích hơn 4.500 ha, cùng hệ sinh thái tiện ích NOXH, NOCN quanh KCN. Thu hút vốn FDI từ nhiều doanh nghiệp quốc tế lớn như: Samsung, Hyosung, Amkor, BYD, Anam Electronics, Kortek, Orion, Ottogi,...

Hợp tác với Frasers Property Vietnam phát triển không gian công nghiệp tiêu chuẩn quốc tế.



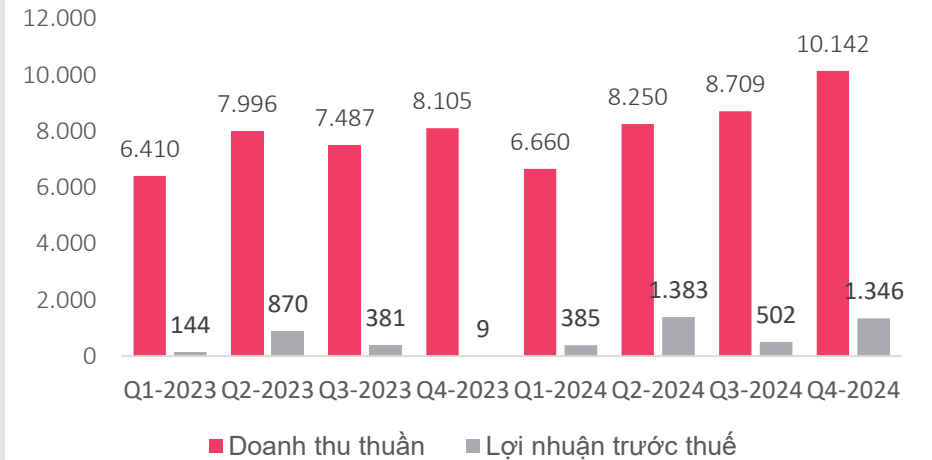
KQKD HỢP NHẤT



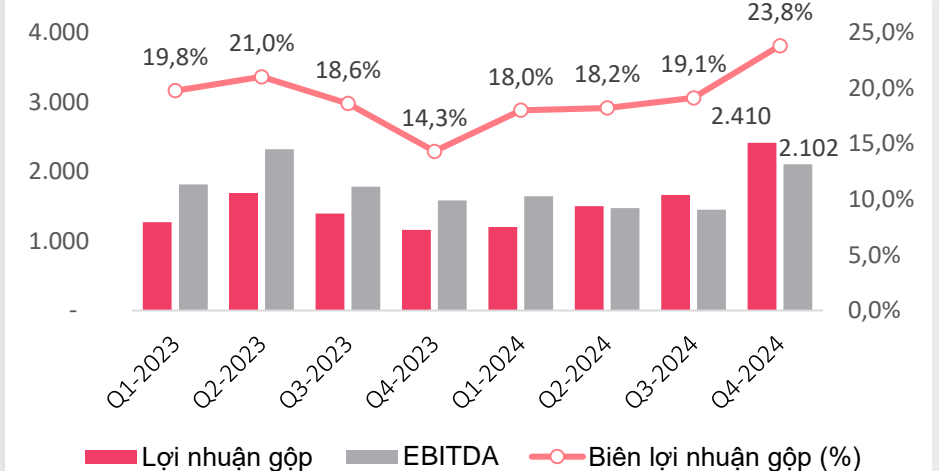
- **DTT hợp nhất Q4** đạt 10.142 tỷ đồng, tăng 16,5% so với Q3 và tăng 25,1% svck nhờ các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi đều tăng trưởng/phục hồi tích cực.
- **LNTT hợp nhất Q4** đạt 1.346 tỷ đồng, 2,7x lần so với Q3 và tăng rất mạnh so với cùng kỳ.
- **Biên LNG Q4** đạt 23,8%, tiếp tục cải thiện tích cực so với các quý trước.

- **DTT cả năm 2024** đạt 33.759 tỷ đồng, vượt 4,5% KH năm 2024. **LNTT cả năm 2024** đạt 3.616 tỷ đồng, vượt 88,2% KH năm 2024 do DTT tăng trưởng và hiệu quả kinh doanh các lĩnh vực TBĐ, VLXD được cải thiện.
- **Biên LNG cả năm 2024** đạt 20% (năm 2023 là 18,4%) nhờ cầu thị trường phục hồi, giá bán cải thiện đặc biệt là trong các quý cuối năm. Bên cạnh đó, các đơn vị kinh doanh TBĐ, VLXD tiếp tục chủ động điều tiết hoạt động sản xuất kinh doanh, phân phối, quản trị tồn kho giúp giảm chi phí hiệu quả.

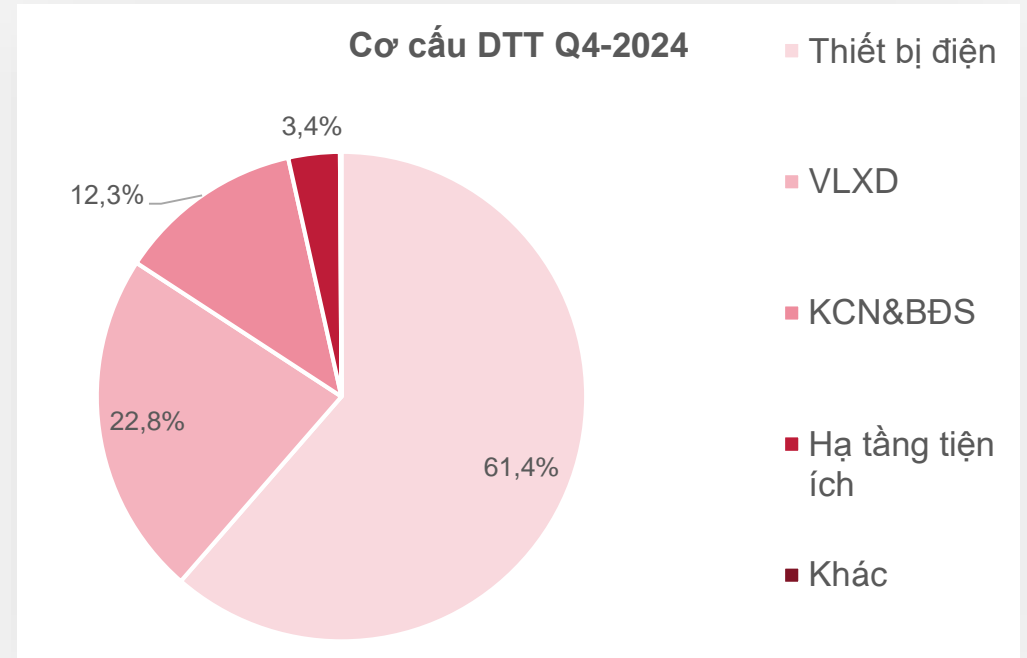
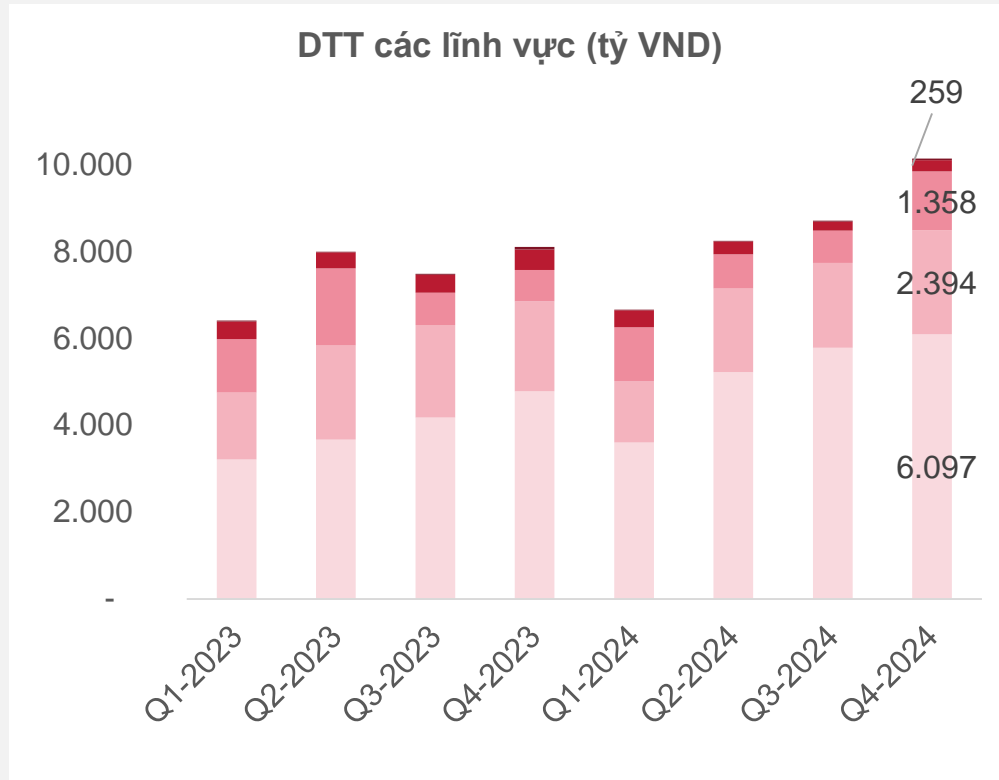
DTT và LNTT (tỷ VND)



LNG, EBITDA (tỷ VND)



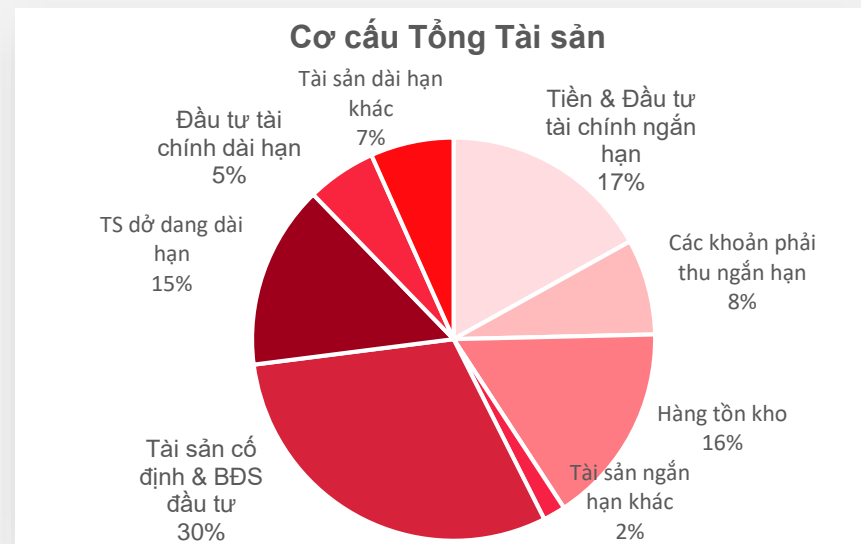
CƠ CẤU DOANH THU CÁC LĨNH VỰC



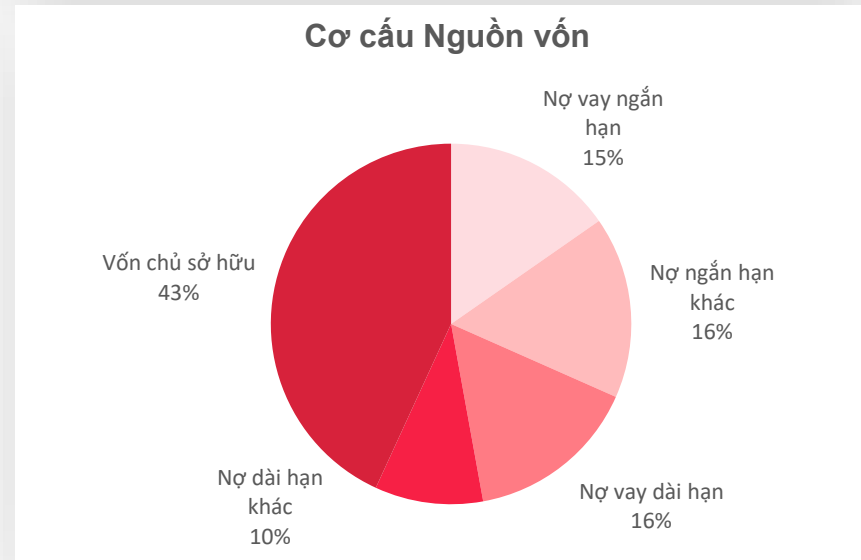
- DTT tất cả các mảng kinh doanh cốt lõi đều tăng tích cực so với các quý trước.
- Cơ cấu DTT các lĩnh vực cả năm 2024: TBĐ 61,4%, VLXD 22,8%, KCN&BDS 12,3%, Hạ tầng tiện ích 3,4% (Cơ cấu DTT cả năm 2023 các lĩnh vực lần lượt là: 52,8%, 26,4%, 14,9%, 5,5%).

CƠ CẤU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị: tỷ VNĐ	31/12/23	31/12/24	Svck (%)
Tổng tài sản (TTS)	55.077	53.731	-2,4%
• Tài sản ngắn hạn (TSNH)	20.299	22.912	12,9%
• Tài sản dài hạn (TSDH)	34.777	30.891	-11,2%
Nguồn Vốn			
• Nợ phải trả	33.853	30.548	-9,8%
• Vốn chủ sở hữu	21.224	21.224	9,2%



- **Tổng tài sản** tại 31/12/2024 đạt 53.731 tỷ đồng, giảm 2,4% svck, trong đó **TSDH** giảm 11,2% do giảm TSCĐ sau khi thoái vốn một số dự án năng lượng. **TSNH** tăng 12,9%, trong đó Tiền và tương đương tiền tăng 23%; Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 22,5%; Phải thu ngắn hạn tăng 18,9%.
- **Về Nguồn vốn**, nợ phải trả giảm 9,8% svck do cơ cấu lại các khoản vay dài hạn liên quan đến các dự án năng lượng đã thoái vốn và giảm nợ vay ngắn hạn từ nguồn tiền thoái vốn thu được.
- Tỷ trọng **Tài sản ngắn hạn**, **Nợ ngắn hạn** lần lượt là 42,6%, 31,6%, nguồn vốn lưu động được đảm bảo cho các hoạt động SXKD.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH LÀNH MẠNH



	31/12/2023	31/12/2024
Hệ số nợ		
▪ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	61,5%	56,9%
▪ Nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	94,2%	71,4%
Hệ số khả năng thanh toán		
▪ Hệ số thanh toán hiện hành	1,09	1,35
▪ Nợ ròng/ EBITDA (<=3,5)	1,80	1,11
▪ Hệ số khả năng thanh toán nợ vay (DSCR) (>=1,5) (*)	1,73	1,95
Hệ số hiệu quả hoạt động		
▪ Biên lợi nhuận gộp (%) (**)	18,4%	20,0%
▪ Tỷ suất lợi nhuận trên VCSH (ROE)	4,1%	12,0%
▪ Tỷ suất lợi nhuận trên TTS (ROA)	1,6%	4,9%

(*) DSCR= (Trailing EBITDA)/(Vay dài hạn đến hạn trả trong kỳ + Chi phí lãi vay trong kỳ)

- **Các hệ số nợ & Các Hệ số khả năng thanh toán** của GELEX tại 31/12/2024 ở mức an toàn và được cải thiện tốt svck.
- **Hệ số hiệu quả hoạt động:** đều được cải thiện đáng kể svck nhờ hoạt động các mảng kinh doanh cốt lõi tăng trưởng/phục hồi tốt trong năm 2024, ngoài ra lợi nhuận từ thoái vốn các khoản đầu tư được ghi nhận trong năm góp phần tăng mạnh chỉ số ROE, ROA.

3

KẾT QUẢ KINH DOANH THEO LĨNH VỰC



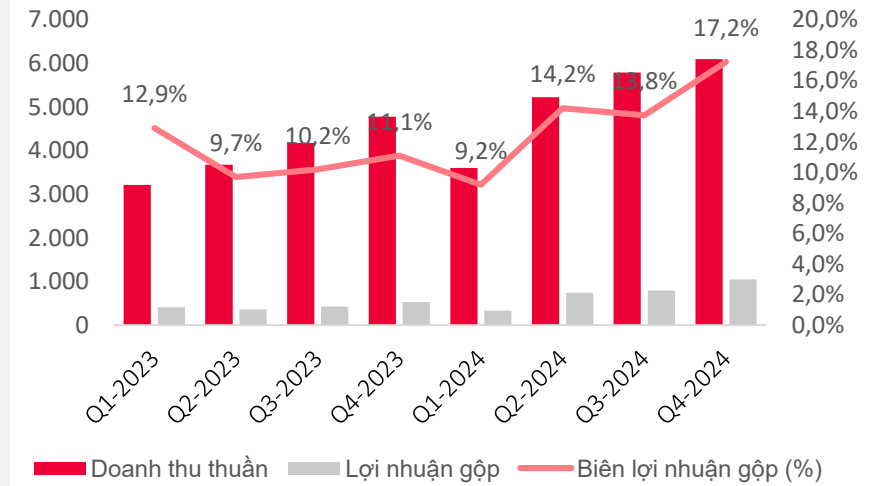
KẾT QUẢ KINH DOANH – THIẾT BỊ ĐIỆN

- **DTT Q4 lĩnh vực TBĐ** đạt 6.097 tỷ đồng tăng 5,3% sv Q3, tăng 27,6% svck. Các đơn vị SXKD nhóm TBĐ tiếp tục có kết quả kinh doanh tích cực, hoàn thành hoặc vượt kế hoạch kinh doanh trong Q4.
- **Biên LNG Q4** mảng TBĐ tiếp tục được cải thiện tốt, đạt 17,2%, nhờ giá bán cải thiện và việc chủ động điều tiết hiệu quả hoạt động sản xuất, phân phối, tồn kho giúp giảm chi phí.

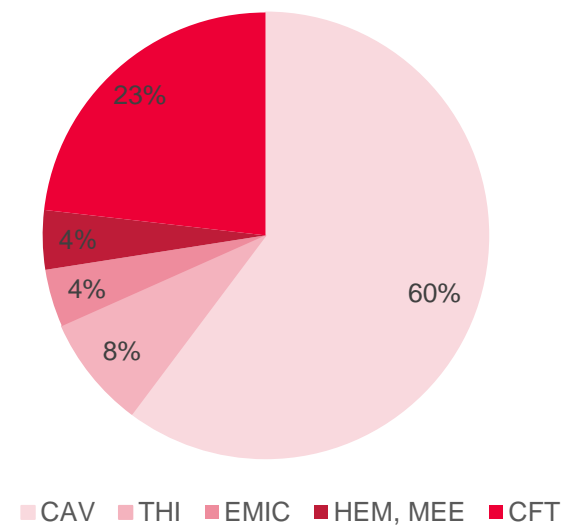
Hoạt động phát triển thị trường:

- CADIVI mở 4 địa điểm kinh doanh mới trong Q4 tại Cần Thơ, Hải Phòng, Thanh Hóa, TP. Vinh – Nghệ An nhằm cung ứng sản phẩm ổn định, tối ưu thời gian vận chuyển, giao nhận hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của khách hàng một cách kịp thời, nhanh chóng; đồng thời tăng cường khả năng phân phối sản phẩm đến các đối tác tiềm năng.
- Thibidi, Cadivi tham dự Triển lãm IIEE 3E XPO 2024 từ ngày 27-30/11/2024 tại Manila, Philippines và mang đến các sản phẩm đa dạng nhằm quảng bá thương hiệu, mở rộng đối tác phân phối tại thị trường quốc tế.

DTT và LNG mảng TBĐ (tỷ VND)



Cơ cấu DTT các nhóm TBĐ Q4-2024

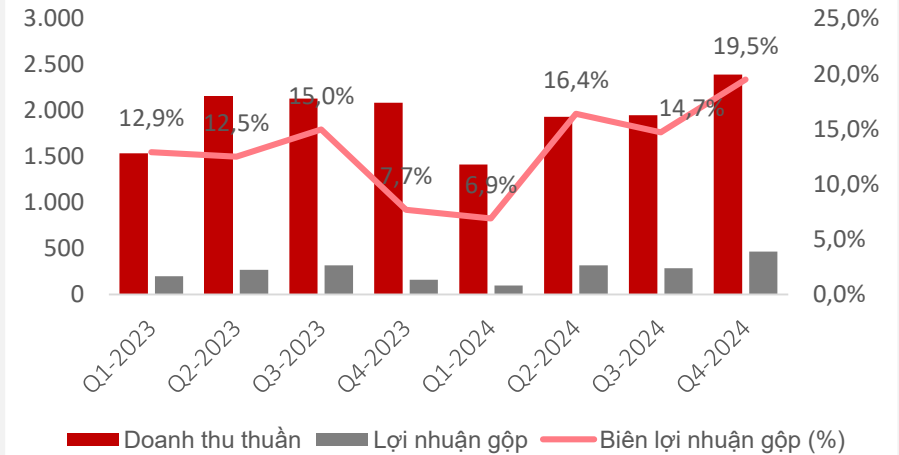


- **DTT mảng VLXD Q4** đạt 2.394 tỷ đồng, tăng 22,6% sv Q3 và tăng 14,8% svck. Các sản phẩm Kính, Gạch ốp lát, Gạch ngói ghi nhận DT cải thiện tích cực so với các quý đầu năm và svck.
- **Biên LNG Q4 đạt 19,5%**, cải thiện tích cực nhờ thị trường đang dần phục hồi, cầu tăng, giá bán cải thiện, cùng với đó các đơn vị SXKD của Viglacera tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất, bám sát thị trường để điều tiết giá bán và kiểm soát hàng tồn kho hiệu quả.

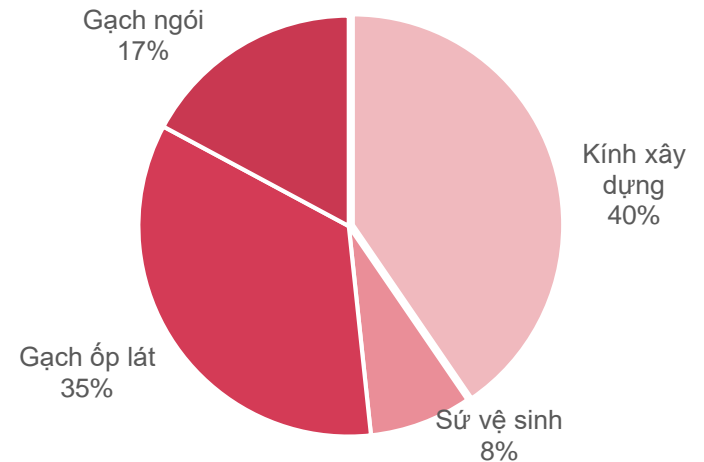
▪ Hoạt động quảng bá sản phẩm:

- Viglacera giới thiệu sản phẩm cao cấp mới sen vòi phủ PVD (Công nghệ lắng đọng hơi vật lý) với nhiều ưu điểm vượt trội như độ bền, tính thẩm mỹ, an toàn cho sức khỏe người dùng, bảo vệ môi trường. Sản phẩm hướng đến phân khúc trung, cao cấp trong nước và mở rộng xuất khẩu.
- Viglacera tổ chức Triển lãm Viglacera Aurora tại khu vực vườn hoa 19/8, trung tâm Hà Nội với các tác phẩm nghệ thuật được tạo ra từ các VLXD như bê tông khí, sen vòi, sứ vệ sinh, đá nung kết, gạch ốp lát tới kính siêu trắng, gạch gió... nhằm quảng bá các sản phẩm thuộc hệ sinh thái vật liệu xanh, cũng như đóng góp các giá trị cho cộng đồng.

DTT và LNG mảng VLXD (tỷ VND)



Cơ cấu DTT các nhóm sản phẩm Q4-2024



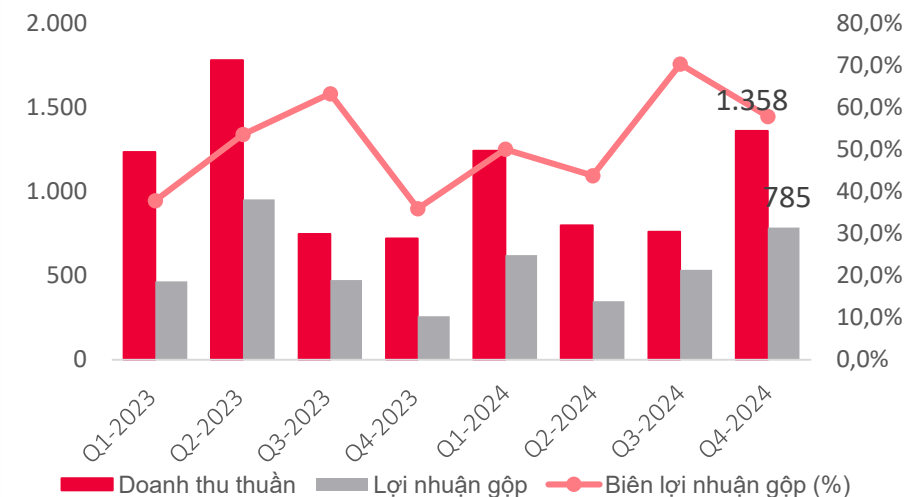
- **DTT lĩnh vực KCN&BDS Q4-2024** đạt 1.358 tỷ đồng, tăng 78,9% so với Q3 và tăng 88,9% svck.
- **Biên LNG Q4-2024** đạt 57,8%, tuy thấp hơn mức cao của Q3 nhưng vẫn tốt hơn so với các quý đầu năm và tốt hơn svck.

▪ Lĩnh vực KCN:

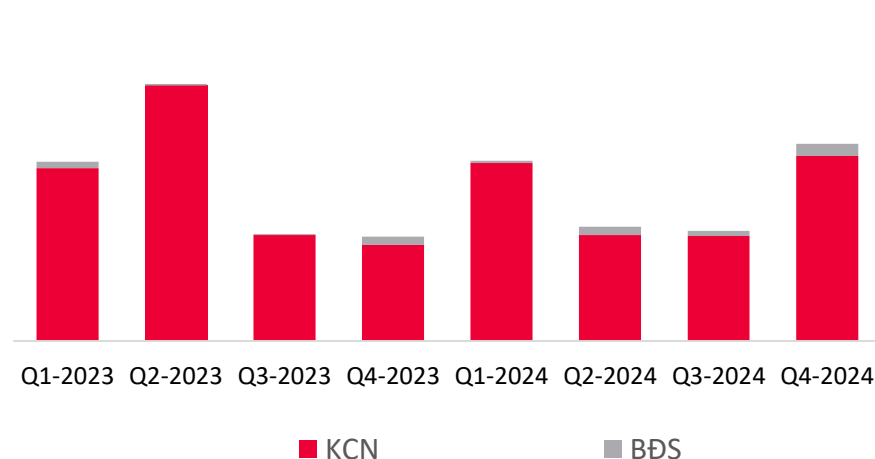
- Q4-2024, bàn giao hơn 40 ha đất tại các KCN Thuận Thành, Yên Mỹ, Yên Phong 2C và Phú Hà. Đặc biệt, KCN Phú Hà thu hút dòng vốn đầu tư mới từ các doanh nghiệp Philipines, Đài Loan trong Q4.
- Viglacera được UBND tỉnh Yên Bái trao Giấy chứng nhận đầu tư KCN Trấn Yên (giai đoạn I), quy mô hơn 254 ha, tổng vốn đầu tư dự kiến 2.184 tỷ đồng.
- **Hoạt động quảng bá KCN:** Công ty kinh doanh BĐS Viglacera phối hợp với các đối tác tại Nhật Bản, cơ quan chức năng hai nước tổ chức chuỗi hội thảo tại Tokyo và Osaka để giới thiệu các KCN Viglacera tới hàng trăm doanh nghiệp Nhật Bản đang có dự định đầu tư vào Việt Nam.

- **Lĩnh vực BĐS:** Tiếp tục tập trung đầu tư các dự án nhà ở xã hội và nhà ở công nhân. Viglacera và đối tác Handico chuẩn bị khởi công dự án NOXH CT3 tại KĐT mới Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội trong năm 2025.

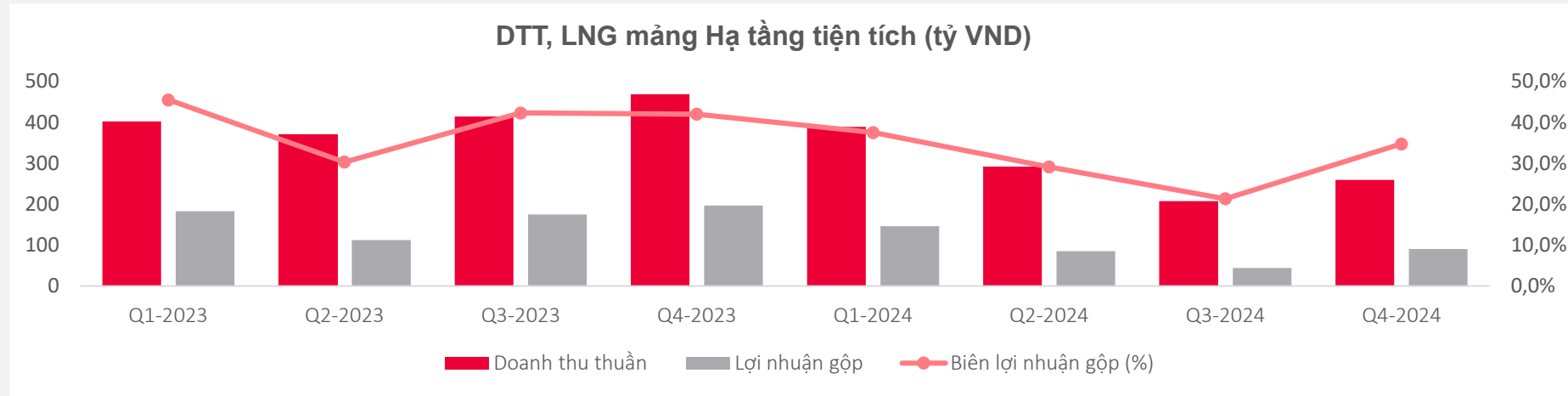
DTT và LNG mảng KCN&BDS (tỷ VND)



DTT mảng KCN&BDS (tỷ VND)



KẾT QUẢ KINH DOANH – HẠ TẦNG TIỆN ÍCH



- **DTT mảng Hạ tầng tiện ích Q4** đạt 259 tỷ đồng, tăng 25,1% so với Q3 do nhà máy nước sông Đà hoạt động tốt, sản lượng tăng so với các quý trước.
- **Mảng nước sạch:** Sản lượng nước Q4 đạt 32 triệu m³. Dự án GD2 nâng công suất nhà máy lên 600.000 m³/NĐ tiếp tục triển khai theo tiến độ, dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

4

HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT





Khởi động Dự án Triển khai Hệ thống phần mềm Quản trị nhân sự iHRP.

Hệ thống iHRP là chương trình tích hợp quản lý nguồn lực từ khâu tuyển dụng, quản lý, đào tạo, phát triển nguồn lực với rất nhiều tính năng ưu Việt, nhằm quản trị dữ liệu nguồn nhân lực đồng bộ, hiệu quả trên toàn hệ thống Tập đoàn GELEX.

Khởi động Dự án xây dựng chiến lược và lộ trình chuyển đổi số

Chiến lược chuyển đổi số sẽ triển khai tại GELEX và các CTTV. Chiến lược được xác định qua các bước, từ khảo sát, đánh giá hiện trạng, xây dựng chiến lược, danh mục sáng kiến số, đến kế hoạch chuyển đổi các hoạt động quản trị và vận hành. Mô hình Ban Chuyển đổi số sẽ được thiết lập để dẫn dắt quá trình này, kết hợp với các chương trình đào tạo và truyền thông nhằm thúc đẩy văn hóa số trong toàn Tập đoàn.



GELEX sở hữu 4 Thương hiệu quốc gia 2024

Các đơn vị thành viên của GELEX luôn nỗ lực duy trì và phát triển các sản phẩm gắn với niềm tự hào “Thương hiệu quốc gia”: CTCP Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI) lần thứ 9 liên tiếp nhận giải, Tổng Công ty Viglacera – lần thứ 7; CTCP Thiết bị điện (THIBIDI) – lần thứ 5 và CTCP Điện lực GELEX (GELEX Electric) lần đầu tiên nhận giải.



GELEX Electric vận hành hệ thống báo cáo quản trị SAP ANALYTICS CLOUD

GELEX Electric đã vận hành chính thức Hệ thống tích hợp Báo cáo Quản trị SAP Analytics Cloud. Đây là bước tiến quan trọng trong Chiến lược xây dựng nền tảng quản trị số giúp doanh nghiệp ra quyết định dựa trên dữ liệu.





Anphabe vinh danh GELEX Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam

Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2024 đã được công bố từ đánh giá của hơn 700 doanh nghiệp, 65.000 người đi làm có kinh nghiệm trong 18 lĩnh vực, ngành nghề. GELEX lần đầu được gọi tên bên cạnh những doanh nghiệp quen thuộc như Unilever, Vingroup, FPT...

GELEX là một trong 15 doanh nghiệp có thương vụ M&A tiêu biểu 2024

Trong khuôn khổ Diễn đàn M&A Việt Nam lần thứ 16 năm 2024, Ban Tổ chức đã vinh danh GELEX với thương vụ chuyển nhượng các dự án năng lượng tái tạo cho công ty con của Tập đoàn Sembcorp. Hội đồng bình chọn đánh giá cao thương vụ dựa trên 4 tiêu chí về Quy mô thương vụ, Tính chất thương vụ, Ý nghĩa thương vụ và Hiệu quả thương vụ.



GELEX Tower đạt chứng nhận công trình xanh LEED Platinum

LEED (Leadership in Energy and Environmental Design) là biểu tượng của sự tiên phong và tính bền vững của các tòa văn phòng. Tiêu chuẩn LEED có 4 cấp độ gồm: Certified, Silver, Gold, và cao nhất là LEED Platinum. Gelex Tower là 1 trong 8 tòa văn phòng tại Việt Nam được nhận chứng chỉ LEED Platinum.

GELEX và CTTV có nhiều hoạt động vì cộng đồng

- Ủng hộ 2,5 tỷ đồng xóa nhà tạm, nhà dột nát tại Hưng Yên
- Trao tặng 250 triệu đồng cùng 250 suất quà Tết cho hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Thanh Liêm, Hà Nam.
- Hưởng ứng “Tháng cao điểm vì người nghèo và an sinh xã hội năm 2024” của quận Hoàn Kiếm, HN và trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Lý Thái Tổ.



THUẬT NGỮ, TỪ VIẾT TẮT

BDS	Bất động sản
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
DTT	Doanh thu thuần
EBITDA	Lợi nhuận trước thuế, lãi vay, khấu hao
FDI	Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GELEX	CTCP Tập đoàn GELEX
GELEX Điện lực/ GEE	CTCP Điện lực GELEX
GELEX Hạ tầng	CTCP Hạ tầng GELEX
KCN	Khu công nghiệp
KQKD	Kết quả kinh doanh
KH	Kế hoạch

LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LNG	Lợi nhuận gộp
NLTT	Năng lượng tái tạo
NOXH, NOCN	Nhà ở xã hội, Nhà ở công nhân
Q	Quý
Svck	So với cùng kỳ
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TBĐ	Thiết bị điện
VLXD	Vật liệu xây dựng
XNK	Xuất nhập khẩu
YTD	Từ đầu năm đến nay



Trân trọng

Phòng Quan hệ Nhà đầu tư – CTCP Tập đoàn GELEX

Địa chỉ: GELEX Tower, 52 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

ĐT: +84 24 3972 6245

Fax: +84 24 3972 6282

Website: www.gelex.vn

Email: ir@gelex.vn

Tuyên bố miễn trừ:

Các thông tin trong tài liệu này được cung cấp bởi GELEX và các công ty thành viên cho mục đích công bố các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn trong kỳ công bố. Tài liệu này có thể chứa các thông tin mang tính dự báo, phản ánh quan điểm của GELEX về các hoạt động kinh doanh trong tương lai của tập đoàn cũng như của các công ty thành viên. Kết quả thực tế trong tương lai có thể thay đổi do những rủi ro chưa lường trước và những yếu tố khách quan khác xảy ra. Tài liệu này được soạn với mục đích cho người đọc tham khảo và không có bất kỳ mục đích nào khác.

